

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 03/08/2000

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 46

Chư vị đồng học, chào mọi người!

Hôm qua, cư sĩ Tạ ở Tịnh tông Học hội Đài Bắc điện thoại cho tôi, muốn tôi nói một chút về phương pháp tu hành cho họ, hiện nay họ cũng đang xem đường truyền của chúng ta, đây là một vấn đề rất nghiêm túc. Trước tiên chúng ta phải hiểu rõ định nghĩa của hai chữ “tu hành” này. Hành là hành vi, phạm vi mà hành vi bao gồm thì rất lớn, Phật thuyết pháp cho chúng ta, quy nạp vô lượng vô biên hành vi thành ba loại lớn mà mọi người đều biết rõ là *thân, ngữ, ý*, hành vi có nhiều đi nữa cũng không ngoài ba loại này. Thân là sự tạo tác của thân thể, ngữ là ngôn ngữ, ý là tư tưởng, kiến giải, ý niệm, tu là sửa đổi, nếu như tư tưởng, kiến giải, ngôn ngữ, hành vi của chúng ta có sai lầm, ta đem những sai lầm sửa đổi lại thì gọi là tu hành. Giáo dục của Phật-đà chú trọng ở tu hành, chỉ có sửa đổi hành vi sai lầm của mình thì chúng ta mới có thể được lợi ích chân thật.

Đồng tu học Phật đều có thể khẳng định, thế gian này xác thực có lục đạo luân hồi, sự việc này không phải giả. Lục đạo luân hồi không phải Thích-ca Mâu-ni Phật là người nói ra trước tiên, mà là Bà-la-môn giáo nói ra sớm nhất. Hiện nay, tại Singapore mọi người đều biết Hindu giáo, thời xưa gọi là Bà-la-môn giáo, ở Trung Quốc thì gọi là Ấn Độ giáo, họ có lịch sử hơn 8.000 năm, sớm hơn Phật giáo rất nhiều. Bản thân họ nói họ có hơn 10.000 năm, nhưng ngày nay trên thế giới khẳng định họ có lẽ là 8.500 năm, là một tôn giáo rất cổ xưa. Chúng ta ở trong kinh Phật thấy Thích-ca Mâu-ni Phật giới thiệu Bà-la-môn giáo, Bà-la-môn giáo tu thiên định, thiên định này chúng ta gọi là “thiên định thế gian”, là tứ thiên bát định. Chúng ta biết lục đạo là sáu loại không gian khác nhau, tuy có một bộ phận ở cõi súc sanh chúng ta nhìn thấy, nhưng có một bộ phận chúng ta không thể nhìn thấy. Chúng loại súc sanh rất nhiều, loại nhìn thấy được là loại sống cùng một không gian với chúng ta, ở không gian khác thì chúng ta không thể nhìn thấy, nhưng thiên định thì có thể đột phá.

Chúng tôi ở trong các buổi giảng đã nói rất nhiều rồi, không gian do đâu mà có vậy? Lục đạo là sáu loại không gian khác nhau, tứ thánh pháp giới lại là bốn loại không gian khác nhau, nhất chân pháp giới cũng là một không gian khác, từ trên lý luận mà nói thì các chiều không gian là vô hạn lượng. Phật nói với chúng ta thập pháp giới, nói nhất chân pháp giới là nói bao quát, không nói tỉ mỉ, nói tỉ mỉ thì quá nhiều. Từ đâu mà có vậy? Là từ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước biến hiện ra. Thế nên, chúng ta có thể thể hội được rằng vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của tất cả chúng sanh là vô lượng vô biên, cho nên các chiều không gian khác nhau đương nhiên là vô tận. Làm thế nào đột phá? Ngày nay, nhà khoa học cũng đang nghĩ cách, nhưng vẫn chưa có cách để đột phá chiều không gian này. Nếu có thể đột phá không gian bốn chiều thì bạn có thể nhìn thấy quá khứ, tương lai rồi.

Những người tu hành cổ xưa, họ tu thiên định. Thiên định là gì? Là buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình, buông xuống càng nhiều thì tầng lớp đột phá sẽ càng nhiều, thế là họ nhìn thấy được lục đạo. Cõi trời rất phức tạp, trong kinh Phật nói trời có 28 tầng, trong đó Dục giới có 6 tầng, Sắc giới có 18 tầng, Vô Sắc giới có 4 tầng. Cho nên chỉ cần tìm được nguyên nhân, tiêu trừ được nguyên nhân thì sự việc này sẽ không khó giải quyết. Tình trạng của lục đạo, người tu hành Bà-la-môn cổ xưa hiểu rất rõ, rất sáng tỏ, họ nói không sai, ngày nay nhà khoa học phương Tây cũng đã chứng thực có sự tồn tại thật sự của luân hồi.

Hai, ba tháng trước, chúng tôi có nhận được một trang báo được cắt ra từ một bạn đồng tu ở Mỹ gửi đến, đây là chuyện xảy ra gần nhất ở Mỹ, một bé gái hơn một tuổi nói, đời trước bé là cư dân gốc da đỏ của Mỹ đầu thai. Mới hơn một tuổi, bé có thể nói tiếng thổ dân da đỏ của hơn 100 năm trước. Hiện nay, họ nói trên toàn nước Mỹ dường như chỉ có mấy chục người hiểu được tiếng thổ dân này, rất ít người có thể hiểu được, điều cô bé nói thật sự được người chứng thực. Cô bé kể có một lần chiến tranh với người da trắng, bé bị chết trong chiến tranh, bé nói về tình trạng của lần chiến tranh đó, điều này xác thực chứng minh cô bé thật sự là luân hồi chuyển thế. Giống như ví dụ này, hiện nay trên thế giới và ở Trung Quốc đều có rất nhiều, không cần nói trước đây, mà chỉ chuyên thu thập chuyện hiện nay thôi cũng nhiều.

Thế nhưng, đạo lý nguyên do vì sao có luân hồi thì Bà-la-môn giáo không có cách gì nói ra được, họ chỉ biết nó như vậy chứ không biết tại sao nó như vậy. Thế Tôn vì thế mới xuất hiện ở thế gian, ngài đến để làm gì vậy? Ngài xuất hiện

ở thế gian để giúp mọi người giải quyết nghi vấn khó xử lý này, nếu người thế gian chúng ta có thể giải quyết được thì Phật sẽ không nhiều chuyện, nhiều việc không bằng ít việc, ít việc không bằng không việc gì. “Các bạn muốn giải quyết mà giải quyết không xong”, hơn nữa vấn đề này là một vấn đề đúng đắn. Phật Bồ-tát đại từ đại bi, chúng ta có ý niệm muốn giải quyết vấn đề thì ý niệm này chính là “cảm”, chúng sanh có cảm thì Phật Bồ-tát nhất định có “ứng”, cảm ứng đạo giao, thế là chư Phật Bồ-tát thị hiện ở thế gian này.

Sau khi Phật ra đời, không những nói rất rõ ràng, rất sáng tỏ đạo lý vì sao có lục đạo luân hồi mà còn nói cho chúng ta biết ngoài luân hồi còn có các pháp giới, có tứ thánh pháp giới, có nhất chân pháp giới. Đây là điều mà trong Bà-la-môn giáo cổ xưa thấy đều không nhắc đến. Tứ thánh pháp giới là pháp giới tương tự, lục đạo hoàn toàn là hư vọng không thực, chúng ta nhất định phải hiểu được. Sanh thiên, sanh thiên không cứu cánh, rất nhiều người xem sanh lên trời là cứu cánh, nhưng Phật nói cho chúng ta biết trời không cứu cánh. Phước báo của trời lớn hơn nhân gian, thọ mạng dài hơn nhân gian, đây là sự thật không phải giả. Thọ mạng của trời Phi Tướng Phi Tướng là tám vạn đại kiếp, thọ mạng dài này chúng ta vô phương tưởng tượng, nhưng tám vạn đại kiếp hết rồi thì làm thế nào? Vẫn phải chịu luân hồi! Đó là đến nơi cao nhất, thọ mạng ở nơi cao nhất hết rồi thì đọa lạc trở xuống, không có cách gì nâng cao lên được nữa. Cho nên, chúng ta phải luôn hiểu rõ những chân tướng sự thật này.

Lời mà Phật nói với chúng ta, không có câu nào là nói dối, không có một chữ nào là lừa gạt chúng sanh. Trong kinh Kim Cang nói rất hay: *“Nhu Lai là người nói lời chân thật, nói đúng sự thật, sự thật như thế nào thì nói như thế đó, không nói lời lừa gạt, không nói lời khác nhau”*, nói rõ ràng như vậy.

Chúng ta làm người học trò, điều kiện quan trọng nhất chính là phải thành kính đối với thầy, đại sư Ấn Quang nói rất hay: “Thành kính chính là cửa vào đạo.” Điều này không những trong Phật pháp mà thánh nhân thế gian, nhà Nho, nhà Đạo dạy người cũng đều là từ thành kính mà nhập môn. Chúng ta thử xem tôn giáo phương Tây, không có cái nào là ngoại lệ, không thành kính thì bạn không thể học được gì cả, điều mà bạn có thể học được chỉ là thế trí biện thông, nhà Nho gọi là “kiểu học nghe nhớ”. Bạn nghe được rất nhiều, bạn có thể nhớ được một vài điều, đó là nghe lời được nói lại, không thể giải quyết vấn đề, đó không phải là từ trong tâm tánh của bạn lưu xuất ra, những điều bạn nói là của người khác. Thích-ca Mâu-ni Phật, Khổng lão phu tử đáng được chúng ta tôn kính, các ngài không phải nói lại của người khác, mà là từ trong tự tánh lưu xuất

ra. Hơn nữa nói cho chúng ta biết, tuy chúng sanh trong hư không pháp giới là vô lượng vô biên nhưng chân tâm bản tánh chỉ là một, nhất định không có hai. Cho nên “sanh Phật không hai”, chúng sanh và Phật không hai, tánh tướng không hai, lý sự không hai, điều này trong kinh Phật đã nói rất nhiều.

Chúng ta nhập môn từ đâu vậy? Từ thành kính. Trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, Phật dạy chúng ta “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng”, chúng ta không thành kính là bất hiếu, là bất kính, cho nên hiếu kính là từ trong thành kính sanh ra. Do đó, thập thiện nghiệp đạo đã trở thành môn học cơ bản, [không có thập thiện] thì tu hành không thể thành tựu. Hiện tại người không thể thành tựu rất nhiều, quá nhiều rồi. Vào thời xưa, người tu hành cũng là người thành tựu thì ít, người thất bại thì nhiều. Nguyên nhân ở chỗ nào vậy? Bên trong có phiền não, bên ngoài có cám dỗ, đây thật sự là “nội ưu ngoại hoạn”; bên trong là tự tư tự lợi, tham sân si mạn; bên ngoài có danh văn lợi dưỡng, có ngũ dục lục trần cám dỗ, bạn làm sao không nguy cho được! Phật ở trong kinh thường nhắc nhở chúng ta, “tài, sắc, danh, thực, thù”, đây là ngũ dục, là năm cái rễ của địa ngục. Bạn tham dính một điều thì bạn đọa địa ngục, năm thứ đều tham cả, vậy có nguy không! Vừa tham danh, vừa tham lợi, vừa tham địa vị, vừa tham quyền lực, vừa tham nữ sắc, vừa tham tiền của thì không thể không đọa địa ngục. “Đại trượng phu” được nói trong sách xưa của nhà Nho thì trong sách Phật gọi là “đại anh hùng”, thế nào gọi là đại anh hùng, thế nào gọi là đại trượng phu? Người có thể khắc phục được những dục niệm này là người rất cừ khôi, người thông thường không làm được. Bạn có thể làm được thì bạn được gọi là anh hùng, bạn được gọi là đại trượng phu.

Thánh hiền thế xuất thế gian đều làm ra tấm gương cho chúng ta thấy. Bạn xem Thích-ca Mâu-ni Phật thị hiện làm tấm gương cho chúng ta, ngài xuất thân là vương tử, người khác cầu phú quý chưa chắc là cầu được, còn ngài có phú quý rồi, nhưng ngài từ bỏ vương vị, từ bỏ đời sống giàu có. Ngài đã buông xả danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần cũng buông xả, cả đời sống đời hành khát, ăn một bữa giữa ngày, ngủ một đêm dưới cây, ngài làm ra tấm gương để cho chúng ta thấy. Đời sống này là đời sống khỏe mạnh nhất, là đời sống trở về với đại tự nhiên, trở về với đại tự nhiên là bình thường, là khỏe mạnh. Ngài trở về một cách toàn diện, ngày nay gọi là trở về toàn phần. Tâm không có lo mừng, thân không có khổ vui, đây mới là “lìa khổ được vui” đích thực mà trong kinh Phật đã nói. Phật nói “lìa khổ”, đây không phải là khổ trong khổ vui; Phật nói “được vui” không phải là cái vui trong khổ vui, khổ vui là tương đối. *Khổ, vui, lo, mừng, xả,*

ngài thấy đều buông hết, cái mà ngài được là niềm vui thật sự. Người hiện nay chúng ta không thể thể hội được. Cho nên tu hành, nếu muốn trong một đời này đạo nghiệp thành tựu viên mãn, bạn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc thật sự có phần nắm chắc, thì nhất định phải nghiêm trì ngũ giới thập thiện, dứt khoát không được phạm, nhất định phải buông xuống tự tư tự lợi.

Chúng ta thường nghe nói, mọi người thường phổ biến nghe nói đến chính trị gia, chính khách. Chính trị gia với chính khách khác nhau chỗ nào? Có gì không giống nhau vậy? Thực ra rất đơn giản để phân biệt, chính trị gia là vô tư vô ngã, quyết không ham muốn địa vị, danh phận, niệm niệm là vì quốc gia, vì xã hội, vì nhân dân mà phục vụ, đây là chính trị gia. Chính khách thì thế nào? Chính khách thì niệm niệm vì bản thân, làm thế nào bảo toàn địa vị của mình, bảo toàn quyền lực của mình, người này là chính khách. Từ đó cho thấy, người vì chúng sanh thì đây là chính trị gia; người vì chính mình thì đây là chính khách. Trong Phật pháp phân ra, chính trị gia là Bồ-tát hóa thân, là Phật Bồ-tát, còn chính khách là phàm phu, phàm và thánh khác nhau.

Từ xưa đến nay, trong nước và ngoài nước, trên lịch sử quả thật có không ít chính trị gia. Ở Trung Quốc, người nổi tiếng nhất là Chu công, cổ thánh tiên vương là Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang. Khổng lão phu tử thường tán thán những vị này không có tư tâm, không có bản thân; theo chính sự làm đến để vương, xả mình vì người, đối với quyền vị của mình không mấy may lưu luyến; nhìn thấy có người hiền, có người làm tốt hơn so với mình thì họ nhường ngôi, đây là chính trị gia. Cùng một đạo lý, trong các ngành các nghề, trong giới học thuật, người thế gian gọi họ là “gia”, đó chính là người chí công vô tư. Trong nhà Phật gọi là Bồ-tát thị hiện, Bồ-tát ứng hóa, họ là người vì xã hội, vì chúng sanh mà phục vụ, không phải vì bản thân. Nếu khởi tâm động niệm vẫn là vì lợi ích của mình thì đây là phàm phu, đây là mê, không giác ngộ. Người giác ngộ thì khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều là vì sự an toàn của xã hội, phúc lợi của nhân dân, thế giới hòa bình. Nếu đối với những sự việc này không có lợi ích thì họ cũng sẽ không làm, sẽ không nói, cũng không thêm nghĩ đến. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này thì sẽ biết tu hành như thế nào, làm thế nào ở trong đời này chúng đắc viên mãn vô thượng Bồ-đề, chúng ta sống cuộc đời này mới có ý nghĩa, có giá trị, mới không uổng phí một đời. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.